

Bản án số: **08/2024/HS-ST**
Ngày 11/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Út Nhỏ;

2. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn A, sinh ngày 20/11/1982, nơi sinh: G - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn A và bà Trần Thị N, bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị S (đã ly hôn). Tiền án: Không. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 07/3/1999 bị Công an thị xã V, tỉnh Cần Thơ bắt về hành vi Trộm cắp tài sản. Sau đó, Tòa án nhân dân thị xã Vị Thanh, tỉnh Cần Thơ (nay là thành phố V, tỉnh Hậu Giang) xét xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Ngày 03/12/2009 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản. Hiện đã được xóa án tích. Tiền sự: 01, ngày 25/10/2021 Ủy ban nhân dân xã V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 504/QĐ-XPVPHC với số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực để chống người thi hành công vụ”, bị cáo chưa nộp phạt. Bị cáo Huỳnh Văn A bị tạm giam vào ngày 29/9/2023 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 23 ngày 21/9/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Ông Hồng Bạch Đ – sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2/ Anh Lê Văn L – sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp E, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 31/5/2023 bị cáo Huỳnh Văn Á rủ Võ Văn K đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và K đồng ý rồi nói với Á “Lại nhà thằng T, nhà nó có loa kéo kéo và mô tơ”. Do biết nhà anh Lê Văn L (T) lúc này không có ai ở nhà nên cả hai thống nhất đi đến nhà anh L để trộm cắp tài sản. Sau đó, Á điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68E1-055.11 từ nhà Á thuộc ấp V, xã V chở K đi dọc theo tuyến đường lộ bê tông giáp ranh giữa ấp E, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang với ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang để đến nhà anh Lê Văn L. Khi đến nhà anh L, Á vừa chạy vừa quan sát để xác định nhà anh L có ai ở nhà không và tiếp tục điều khiển xe đi hết đoạn đường lộ bê tông rồi Á quay đầu xe, điều khiển ngược lại thì nhìn thấy một máy cắt cỏ, đầu máy màu cam, đuôi máy có gắn tu huýt bơm nước bằng inox của anh Hồng Bạch Đ để ở trong sân cạp đường lộ bê tông không người trông coi thuộc ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Á dừng xe lại rồi kêu K xuống xe, đi lại chỗ máy cắt cỏ và lấy đem ra ngoài đường chỗ bị cáo Á đậu xe đợi sẵn. K cầm máy cắt cỏ ngồi phía sau rồi Á điều khiển xe mô tô chở K đến nhà của anh Lê Văn L thuộc ấp E, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Đến nơi Á chạy xe thẳng vào nhà và đậu xe ở hàng ba rồi đi kiểm tra phát hiện cửa chính nhà bị khóa bên trong nên không mở được, bị cáo Á đi ra cửa bên hông (cửa trái cạp nhà lớn) thì nhìn thấy cánh cửa sắt, không có kính. Bị cáo lấy cây lục giác được mài dẹp một đầu trong túi đồ nghề ra để mở ổ khóa, nhưng không mở được, bị cáo tiếp tục lấy cây kiềm cắt có phần cán nhựa màu đỏ - đen để cắt lưới B40 bên hông trái nhà rồi đột nhập vào bên trong và lấy cây tó có sẵn trong nhà cạy song sắt cửa sổ ngay phòng khách rồi chui vào bên trong, bị cáo đi thẳng đến cửa chính thì nhìn thấy khóa dây đang khóa vào tay cầm cửa chính. Á kêu K lấy cây bút thử điện dạng tua vít để Á mở ốc vít ở tay cầm ra và mở được cửa chính. Lúc này, Á kêu K dẫn xe vào trong nhà và đóng cửa lại để tránh bị phát hiện. Cả hai mới lục soát tìm tài sản để trộm, K vào trong phòng ngủ thứ hai để lấy mô tơ bơm nước, nhưng K không lấy được do máy gắn với ống nước và cho Á hay. Á lấy lưỡi cưa sắt trong túi đồ nghề và cắt ống nước rồi lấy mô tơ ra ngoài để gắn xe mô tô. Bị cáo Á đi vào phòng ngủ thứ nhất lấy thùng loa kéo kéo và mang ra để gần xe mô tô, K thì lấy một cuộn dây điện (dài 46m) mang ra xe. Lúc này, Á nhìn thấy loa kéo kéo bị hư nên quyết định không lấy, Á tiếp tục đi xuống nhà bếp lấy một bếp ga đôi và một nồi cơm điện cùng một nồi hấp bằng điện. Á đưa bếp ga và nồi cơm điện cho K mang lại chỗ đậu xe, do nồi hấp không biết sử dụng nên Á bỏ lại nhà bếp rồi đi lên nhà trên. Sau đó, Á lấy một máy hàn mini, đây là máy của bị cáo Á gửi tại nhà của anh L trước đó (bị cáo mang máy đến để hàn cửa phòng ngủ cho anh L và gửi lại đây), rồi Á lấy bao đựng lúa có sẵn trong nhà kêu K mở miệng bao để Á bỏ các tài sản vừa trộm được gồm: Một mô tơ điện, một nồi cơm điện, một cuộn dây điện và máy hàn mini của bị cáo vào bao rồi cột miệng bao lại và để lên võng xe, máy cắt cỏ thì Á buộc treo bên hông xe. Do mệt nên Á và K nằm nghỉ một lúc, đến gần 04 giờ sáng cùng ngày bị cáo Á dẫn xe

ra sân và điều khiển xe mô tô chở K ngồi phía sau ôm bếp ga đi về nhà A. Trên đường về thì bị lực lượng Công an xã V đang tuần tra phát hiện bắt giữ Huỳnh Văn A với Võ Văn K cùng tang vật vụ án.

Tại Kết luận giám định số 19/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện G kết luận:

+ Một mô tơ (máy bơm) 1,5DK-22, có dòng chữ Cửu Long, màu xanh của Công ty TNHH T1, xưởng sản xuất K1, mua vào tháng 5/2019, giá tại thời điểm định giá tháng 5/2023 là: 999.000 đồng.

+ Một máy cắt cỏ, đầu máy màu cam, nhãn hiệu SRMB253D, đuôi máy bằng kim loại màu trắng dài 1,5m, phía sau đuôi máy có gắn tua huyết bằng I (tròn bộ) mua vào tháng 01/2019, giá trị tại thời điểm tháng 5/2023 là 1.800.000 đồng.

+ Một nồi cơm điện nhãn hiệu SHARP, màu trắng (có nồi đựng gạo bên trong bằng kim loại màu trắng) mua vào tháng 4/2017, giá trị tại thời điểm tháng 5/2023 là 742.000 đồng.

+ Một bếp ga, loại bếp ga đôi, nhãn hiệu LTPQTCO.LTD, màu đen, trên mặt bếp có dán kính, có chữ TOKYO-JAPAN, mua vào tháng 04/2017, giá trị tại thời điểm tháng 5/2023 là 1.323.000 đồng.

+ Một dây điện, loại dây đôi, màu vàng, trên dây có ký hiệu LUCKY STAR-DEP 2.5-KOREA mua vào tháng 4/2017, giá trị tại thời điểm tháng 5/2023 là 537.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.401.000 đồng (Năm triệu bốn trăm lẻ một ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Vật chứng: Một máy hàn mini; một mô tơ điện (máy bơm nước); một máy cắt cỏ; một nồi cơm điện; một bếp ga loại bếp đôi; một cuộn dây điện (dài 46m); một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68E1-055.11, số máy HC09E-3070075, số khung 3612EY113993. Thu giữ tại hiện trường khi khám nghiệm: Một kiềm răng bằng kim loại có chiều dài 16cm; một đoạn lưỡi cưa sắt bị rỉ sét màu đen, một bên có răng cưa mịn có kích thước 0,2cm x 15cm; một ống nhựa dài 20cm đường kính 0,3cm, một đầu có ghi số 25 màu xanh; một co nhựa màu xanh có đầu nổi đường kính 0,6cm. Thu giữ trên người của Võ Văn K 04 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu VERTUS – 201806 màu vàng đen, một điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đồng bị hư hỏng ốp lưng mặt sau, một điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xám đen, một điện thoại nhãn hiệu Nokia); 07 mảnh kim loại màu vàng không rõ hình dạng; một nhẫn màu vàng có đính hột màu đỏ và 03 mắt dây đồng hồ. Thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn A một điện thoại di động; một cây kiềm (loại kiềm cắt) có cán bằng nhựa màu đỏ - đen, mũi kiềm hình bầu dục có đầu hình răng cưa, có chiều dài 21cm; một cây bút thử điện mũi đẹp màu vàng, có chiều dài 16cm; một cây lục giác mũi nhọn, có chiều dài 08cm và một cặp dụng cụ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý trao trả đồ vật bị thu giữ cho bị hại và bị cáo Huỳnh Văn Á, các vật chứng như sau:

- Trả cho người bị hại Lê Văn L các đồ vật gồm: Một mô tơ điện (máy bơm nước) 1,5DK-22, có dòng chữ C, màu xanh của Công ty TNHH T1, xưởng sản xuất K1; một nồi cơm điện nhãn hiệu SHARP, màu trắng (có nồi đựng gạo bên trong bằng kim loại màu trắng); một bếp ga, loại bếp ga đôi, nhãn hiệu LTPQTCO.LTD, màu đen, trên mặt bếp có dán kính, có chữ TOKYO-JAPAN; một dây điện, loại dây đôi, màu vàng, trên dây có ký hiệu LUCKY STAR-DEP 2.5-KOREA (chiều dài cuộn dây 46m).

- Trả cho người bị hại Hồng Bạch Đ: Một máy cắt cỏ, đầu máy màu cam, nhãn hiệu SRMB253D, đuôi máy bằng kim loại màu trắng dài 1,5m, phía sau đuôi máy có gắn tu huýt bằng Inox (trơn bộ).

- Trả cho bị cáo Huỳnh Văn Á: Một máy hàn Mini (nhãn hiệu MITSUHLIN INVETERWOLDER TECHNOLOGY OF JAPAN màu cam đã qua sử dụng) và một điện thoại di động.

- Đối với các vật chứng thu giữ trên người Võ Văn K gồm: 04 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu VERTUS – 201806 màu vàng đen, một điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đồng bị hư hỏng ốp lưng mặt sau, một điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xám đen, một điện thoại nhãn hiệu Nokia); 07 mảnh kim loại màu vàng không rõ hình dạng; một nhẫn màu vàng có đính hạt màu đỏ và 03 mắt dây đồng hồ. Cơ quan điều tra tách ra để tiến hành xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKSND-GQ, ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Á về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn Á phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Á hình phạt tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Văn L và anh Hồng Bạch Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn Á phải bồi thường gì thêm, nên Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

- Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: Một kiềm răng bằng kim loại có chiều dài 16cm; một cây kiềm (loại kiềm cắt) có cán bằng nhựa màu đỏ - đen, mũi kiềm hình bầu dục có đầu hình răng cưa, có chiều dài 21cm; một cây bút thử điện mũi đẹp màu vàng, có chiều dài 16cm; một cây lục giác mũi nhọn, có chiều dài 08cm; một đoạn lưới cửa sắt bị rỉ sét màu đen, một bên có răng cưa mịn có kích thước 0,2cm x 15cm; một ống nhựa dài 20cm đường kính 0,3cm, một đầu

có ghi số 25 màu xanh; một co nhựa màu xanh có đầu nổi đường kính 0,6cm và một cặp dụng cụ.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68E1-055.11, số máy HC09E-3070075, số khung 3612EY113993. Đây là tài sản của bị can Huỳnh Văn Á dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Đối với các vật chứng thu giữ trên người Võ Văn K gồm: 04 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu VERTUS – 201806 màu vàng đen, một điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đồng bị hư hỏng ốp lưng mặt sau, một điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xám đen, một điện thoại nhãn hiệu Nokia); 07 mảnh kim loại màu vàng không rõ hình dạng; một nhẫn màu vàng có đính hạt màu đỏ và 03 mắt dây đồng hồ. Cơ quan điều tra tách ra để tiến hành xử lý sau.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Võ Văn K trong quá trình điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và ra Quyết định tách vụ án, khi nào bắt được Võ Văn K sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Người bị hại anh Hồng Bạch Đ, anh Lê Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của các bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định khoảng hơn 00 giờ ngày 31/5/2023, Huỳnh Văn Á và Võ Văn K đã lén lút vào trước sân nhà anh Hồng Bạch Đ trú tại ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang lấy trộm một máy cắt cỏ; đột nhập vào nhà Lê Văn L trú tại ấp E, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang lấy trộm các tài sản gồm: Một mô tơ điện (máy bơm nước), một bếp ga loại bếp đôi, một nồi cơm điện và một cuộn dây điện (dài 46m) với tổng giá trị tài sản là 5.401.000 đồng theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện G để nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy hành vi trộm cắp tài sản nói

trên của bị cáo A đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; ...”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung và theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu với 01 tiền sự về hành vi “Dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực để chống người thi hành công vụ”; 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cướp tài sản” đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cũng cần xem xét khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: Một chiếc răng bằng kim loại có chiều dài 16cm; một cây kiếm (loại kiếm cắt) có cán bằng nhựa màu đỏ - đen, mũi kiếm hình bầu dục có đầu hình răng cưa, có chiều dài 21cm; một cây bút thử điện mũi dẹp màu vàng, có chiều dài 16cm; một cây lục giác mũi nhọn, có chiều dài 08cm; một đoạn lưới cửa sắt bị rỉ sét màu đen, một bên có răng cửa mịn có kích thước 0,2cm x 15cm; một ống nhựa dài

20cm đường kính 0,3cm, một đầu có ghi số 25 màu xanh; một co nhựa màu xanh có đầu nối đường kính 0,6cm và một cặp đũa dụng cụ.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68E1-055.11, số máy HC09E-3070075, số khung 3612EY113993. Đây là tài sản bị cáo Huỳnh Văn Á dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với các vật chứng thu giữ trên người Võ Văn K gồm: 04 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu VERTUS – 201806 màu vàng đen, một điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đồng bị hư hỏng ốp lưng mặt sau, một điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xám đen, một điện thoại nhãn hiệu Nokia); 07 mảnh kim loại màu vàng không rõ hình dạng; một nhẫn màu vàng có đính hột màu đỏ và 03 mắt dây đồng hồ. Cơ quan điều tra tách ra để tiến hành xử lý sau.

[8] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Văn Á phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Đối với Võ Văn K trong quá trình điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và ra Quyết định tách vụ án, khi nào bắt được Võ Văn K sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Á phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Á hình phạt tù 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 29/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: Một chiếc răng bằng kim loại có chiều dài 16cm; một cây kiếm (loại kiếm cắt) có cán bằng nhựa màu đỏ - đen, mũi kiếm hình bầu dục có đầu hình răng cưa, có chiều dài 21cm; một cây bút thử điện mũi dẹp màu vàng, có chiều dài 16cm; một cây lục giác mũi nhọn, có chiều dài 08cm; một đoạn lưới cửa sắt bị rỉ sét màu đen, một bên có răng cửa mịn có kích thước 0,2cm x 15cm; một ống nhựa dài 20cm đường kính 0,3cm, một đầu có ghi số 25 màu xanh; một co nhựa màu xanh có đầu nối đường kính 0,6cm và một cặp đũa dụng cụ.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68E1-055.11, số máy HC09E-3070075, số khung 3612EY113993. Đây là tài sản của bị cáo Huỳnh Văn Á dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Văn Ân phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn